

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2021/HS-PT

Ngày: 29/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các Thẩm phán: - Bà Hoàng Thị Hải Hương.

- Bà Hoàng Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B.

- Đại diện VKSND tỉnh B tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/10/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 278/TLPT-HS ngày 06/10/2021 đối với bị cáo Lê Quang Kh do có kháng cáo của bị cáo Lê Quang Kh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 123/2021/HSST ngày 27/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Việt Y, tỉnh B.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Lê Quang Kh**, sinh năm 1990. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Tân Ninh, xã Tư M, huyện Yên D, tỉnh B. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Th. Con bà: Lưu Thị T. Vợ, con: Chưa có. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

- Tiền án: Bản án số 186/2017/HSST ngày 18/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Ng, tỉnh Thái Ng xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong bản án ngày 03/5/2019. Tiền sự: nhân thân: Không.

- Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 26/QĐXPVPHC ngày 05/9/2016 ngày 05/9/2016 của Công an xã Tân M, thành phố B đã xử phạt bị cáo 700.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh B, có mặt tại phiên tòa.

** Người tham gia tố tụng khác: Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Mông Văn D không kháng cáo, không bị kháng cáo,*

kháng nghị và không liên quan đến việc kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/4/2021, tại thôn Bảy, xã Tăng T, huyện Việt Y, tỉnh B; Tổ công tác Công an xã Tăng T, huyện Việt Y phát hiện, bắt quả tang Lê Quang Kh- sinh năm 1990, trú tại: thôn Tân Ninh, xã Tư M, huyện Yên D, tỉnh B đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần phía sau bên phải đang mặc của Lê Quang Kh: 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghĩ là ma túy Heroine) và thu tại mặt đường sát bàn chân trái của Lê Quang Kh: 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghĩ là ma túy Heroine). Tất cả số ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”.

Quá trình bắt quả tang Lê Quang Kh còn giao nộp gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Arblade, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 11H1- 141.93; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8+, số ImEI: 355113090440779. Ngày 30/4/2021, Công an xã Tăng T đã chuyển hồ sơ, vật chứng, đối tượng Lê Quang Kh đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Y để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 30/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Y tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng thuê trọ của Lê Quang Kh ở thôn Chiền, xã Nội Hoàng, huyện Yên D, tỉnh B. Kết quả không thu giữ được đồ vật tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 724/KL-KTHS ngày 04/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng **đều là ma túy, có tổng khối lượng là 0,134 gam, loại Heroine.**

Tại cơ quan điều tra, Lê Quang Kh khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang như sau: Khoảng 19 giờ ngày 29/4/2021, Kh mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Arblade, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 11H1- 141.93 của anh Mông Văn Dsinh năm 1986, trú tại: thôn Quang Trung 1, xã Lương Th, huyện Hà Qu, tỉnh Cao Blà bạn làm cùng Công ty Luxshare thuộc khu công nghiệp Vân Tr để đi chơi (anh Dđang thuê trọ tại thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Y). Kh một mình điều khiển chiếc xe mô tô đi từ thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Y đến khu vực thuộc phường Trần Ph, tỉnh B (Kh khai không nhớ tổ dân phố nào, đường phố nào) với mục đích tìm mua ma túy Heroine để sử dụng. Kh đỗ xe ở một ngôi nhà ven đường, rồi đi đến gần cửa sổ đang đóng của ngôi nhà này, trên cửa sổ có một lỗ nhỏ. Kh đưa số tiền 150.000 đồng qua lỗ nhỏ này. Lúc này, có một người ở bên

trong, Kh không biết là nam hay nữ, không rõ đặc điểm nhận dạng, đã cầm lấy số tiền 150.000 đồng rồi đưa qua lỗ nhỏ 01 gói giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine. Kh cầm số ma túy vừa mua được đút vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về thôn Chùa, xã Tăng T để trả xe mô tô cho Dũng. Khi Kh đi đến thôn Bảy, xã Tăng T, huyện Việt Y thấy xung quanh không có người, Kh đỗ xe mô tô ở ven đường rồi lấy gói ma túy vừa mua được ra chia làm 02 phần với mục đích để sử dụng dần và gói thành 02 gói giấy nhỏ. Kh đút 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine vào bên trong túi quần phía sau bên phải đang mặc để sử dụng sau; còn 01 gói giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine, Kh đang cầm trên tay trái chuẩn bị sử dụng thì thấy Tổ công tác Công an xã Tăng T, huyện Việt Y đến nên Kh hoảng sợ đã làm rơi gói ma túy đang cầm trên tay trái xuống dưới mặt đường cạnh bàn chân trái của Kh. Sau đó, Kh nhặt gói ma túy bị rơi xuống dưới mặt đường và lấy gói ma túy đang cất giấu trên người tự nguyện giao nộp cho Công an xã Tăng T và được đưa về trụ sở Công an xã Tăng T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Đối với người đã bán 150.000 đồng ma túy Heroine cho Kh. Kh khai không biết là nam hay nữ, không rõ đặc điểm nhận dạng; không nhớ rõ ngôi nhà ở tổ dân phố nào, đường phố nào thuộc phường Trần Ph, thành phố Bnên Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến hành vi này để tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ thì xử lý sau.

* Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 123/2021/HS-ST ngày 27/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Việt Y, tỉnh B đã xét xử và quyết định:

* Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt; Lê Quang Kh 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 30/4/2021.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

* Sau khi án sơ thẩm xử xong, ngày 03/9/2021 bị cáo Lê Quang Kh kháng cáo. Nội dung kháng cáo: Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 tháng tù là cao so với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Lê Quang Kh vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Về tội danh bị cáo không có ý kiến gì, án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại về phần quyết định hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được giảm hình phạt. Bản án sơ thẩm xử bị cáo 18 tháng tù là nặng. Bị

cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông nội là liệt sỹ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bản thân bị cáo có thời gian học tập trong quân đội.

Đại diện VKSND tỉnh B thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận và đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm b khoản 1, Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Quang Kh. Sửa bản án sơ thẩm số 123/2021/HS-ST ngày 27/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Việt Y, tỉnh B.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt : Lê Quang Kh 14 (mười bốn) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam ngày 30/4/2021.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Lê Quang Kh: không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh xét xử đối với bị cáo Lê Quang Kh, HĐXX xét thấy:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với lời khai người làm chứng, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/4/2021, tại thôn Bảy, xã Tăng T, huyện Việt Y, tỉnh B; Tổ công tác Công an xã Tăng T, huyện Việt Y phát hiện, bắt quả tang Lê Quang Kh- đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng, thu tại mặt đường sát bàn chân trái của Kh: 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng là Heroine có khối lượng 0,134 gam. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Quang Kh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 123/2021/HS-ST ngày 27/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Việt Y, tỉnh B xét xử bị cáo Lê Quang Kh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật, không oan sai.

Viện kiểm sát không có kháng nghị về tội danh, vì vậy HĐXX không đặt ra xem xét.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Quang Kh, HĐXX thấy:

[2.1]. Xét về tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, tác động nghiêm trọng đến trật tự trị an xã hội mà Đảng và Nhà nước ta luôn đấu tranh ngăn chặn, ảnh hưởng tới lao động sản xuất, gây hoang mang dao động và làm bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và góp phần ngăn ngừa phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đáng kể đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[2.2]. Xét về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Lê Quang Kh đã có 01 tiền án tại bản án số 186/2017/HSST ngày 18/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Ng, tỉnh Thái Ng xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong bản án ngày 03/5/2019. Chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố Lê Quang Kh thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 26/QĐXPVPHC ngày 05/9/2016 ngày 05/9/2016 của Công an xã Tân M, thành phố Bđã xử phạt bị cáo 700.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Lê Quang Kh tuổi đời còn trẻ không công ăn việc làm sớm ham chơi đua đòi, không có thu nhập cho nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đúng quy định của pháp luật và có căn cứ. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án cấp sơ thẩm đã không xác minh, xem xét làm rõ về nhân thân của bị cáo là thiếu sót, Tòa án cấp phúc thẩm đã phải xác minh bổ sung, do vậy Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm về nội dung này.

Quá trình xét xử tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo có cung cấp thêm được tài liệu về việc bị cáo có thời gian học tập và phục vụ trong quân đội, có quyết định phong quân hàm sĩ quan dự bị theo Quyết định số 43/QĐP- BQP ngày 10/7/2015 và bị cáo có ông nội là liệt sỹ Lê Văn Lđã hy sinh trong sự nghiệp chống mỹ, cứu nước. Đây là tình tiết mới cần được xem xét áp dụng cho bị cáo tại cấp phúc thẩm được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới ở cấp phúc thẩm, đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Vì vậy, HĐXX căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Quang Kh. Sửa phần quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Kh.

[3] . Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Quang Kh phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Quang Kh. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 123/2021/HS-ST ngày 27/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Việt Y, tỉnh B.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với Lê Quang Kh.

Xử phạt: Lê Quang Kh 01(một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2021.

2. Án phí phúc thẩm: điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Quang Kh không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9- Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30- Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Hải Hường Hoàng Thị Thu Hiền

Trần Thị Hà

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện Việt Y;
- Chi cục THADS huyện Việt Y;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Hà

